

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới
(phục vụ báo cáo tại buổi làm việc của Chủ tịch UBND tỉnh với UBND các xã vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 05/3/2026)

Thực hiện Công văn số 1508/UBND-KTTH ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung làm việc của Chủ tịch UBND tỉnh với các địa phương về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn các địa phương trong năm 2025 và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; UBND xã Thọ Phong báo cáo như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Xã Thọ Phong được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tịnh Phong và xã Tịnh Thọ, sau sắp xếp, xã Thọ Phong có tổng diện tích 66,640 km², 11 thôn, dân số 27.787 người.

Sau khi thành lập, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ tích cực của các Sở ban ngành ở tỉnh, cùng với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân, xã đã tập trung, nỗ lực vượt qua các khó khăn, thách thức ở giai đoạn đầu sau sắp xếp, sáp nhập, kịp thời ổn định hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả, phục vụ tốt cho tổ chức, công dân; tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 đạt được nhiều kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được tăng cường giữ vững.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TRONG NĂM 2025

Trong tổng số 30 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 đề ra, kết quả thực hiện có 11 chỉ tiêu vượt, 16 chỉ tiêu đạt so với kế hoạch, 02 chỉ tiêu xấp xỉ đạt và 01 chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm	Ước thực hiện năm 2025	So với kế hoạch năm (%)	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu về kinh tế					
1	Tổng giá trị sản xuất hiện hành	Triệu đồng	40.743,808	45.218,330	110,982	Số liệu theo Cục Thống kê tỉnh (vượt)
1.1	Nông - lâm - thủy sản	Triệu đồng	440,981	463,492		
1.2	Công nghiệp - xây dựng	Triệu đồng	38.968,223	43.237,806		
1.3	Thương mại - dịch vụ	Triệu đồng	1.334,604	1.517,032		

2	Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	Triệu đồng	22.325,285	25.307,008	113,356	Số liệu theo Cục Thống kê tỉnh (vượt)
1.1	Nông - lâm - thủy sản	Triệu đồng	225,743	232,593		
1.2	Công nghiệp - xây dựng	Triệu đồng	1.324,404	24.221,337		
1.3	Thương mại - dịch vụ	Triệu đồng	775,138	853,078		
3	Thu, chi ngân sách					
2.1	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	9,02	79,30	879,15	Vượt
2.2	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	91,28	127,75	139,96	Vượt
4	Nông, lâm nghiệp					
3.1	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	12.587	12.499,7	98,89	Xấp xỉ đạt
3.2	Đàn trâu, bò	Con	9.335	7.652	81,97	Chưa đạt (do ảnh hưởng dịch)
3.3	Đàn lợn	Con	6.425	6.318	98,33	Xấp xỉ đạt
3.4	Diện tích trồng rừng tập trung	Ha	320	320	100	Đạt
II	Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội					
1	Giáo dục					
1.1	Số trường đạt chuẩn Quốc gia	Trường	6	6	100	Đạt
1.2	Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia	%	100	100	100	Đạt
2	Văn hóa					
2.1	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	98	98	100	Đạt
2.2	Tỷ lệ thôn, khối phố văn hóa	%	100	100	100	Đạt
2.3	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học văn hóa	%	100	100	100	Đạt
3	Y tế					
3.1	Tổng số giường bệnh	Giường	17	17	100	Đạt
3.2	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng giảm xuống còn	%	8,1	8,1	100	Đạt
3.3	Tỷ lệ người tham gia đóng BHYT toàn dân	%	92,8	92,8	100	Đạt
3.4	Hiển máu tình nguyện	%	110	150,7	137%	Vượt
4	Lao động, việc làm, giảm nghèo					
4.1	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	1,12	0,97	+ 0,15	Vượt
4.2	Số hộ nghèo giảm	Hộ	6	11	183,33	Vượt
4.3	Tạo việc làm mới và tăng thêm việc làm	Lao động	350	350	100	Đạt
4.4	Đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	5	6	120	Vượt
5	Dân số					
5.1	Dân số trung bình	Người	24.054	24.927	103,63	Vượt
5.2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%		5,78		
6	Bảo hiểm					
6.1	Số người tham gia BHXH bắt buộc	Người	6.597	6.605	100,12	Vượt

6.2	Số người tham gia BHXH tự nguyện	Người	708	711	100,42	Vượt
III	Các chỉ tiêu về môi trường					
1	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100	100	Đạt
2	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	100	100	100	Đạt
IV	Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh					
1	Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng	%	100	100	100	Đạt
2	Cơ quan, nhà trường đạt tiêu chuẩn về ANTT	%	100	100	100	Đạt
3	Tỷ lệ giao quân	%	100	100	100	Đạt
4	Xây dựng, huy động lực lượng dân quân	%	100	100	100	Đạt

C. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. Khó khăn, vướng mắc

1. Trụ sở làm việc phân tán, cơ sở vật chất xuống cấp, chật hẹp, trang thiết bị chưa đồng bộ do tận dụng trụ sở, trang thiết của các xã cũ, không phù hợp với quy mô của chính quyền xã mới.

2. Hạ tầng giao thông chưa kết nối đồng bộ, quá tải về lưu lượng, đặc biệt trên các tuyến Quốc lộ 1, ĐT.622C, các tuyến đường kết nối đến Khu Công nghiệp VSIP Quảng Ngãi, Khu Công nghiệp Tịnh Phong dẫn đến tình hình trật tự, an toàn giao thông diễn biến phức tạp.

3. Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung chưa được quan tâm đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, đặc biệt tại các thôn dọc tuyến Quốc lộ 1A đi qua địa bàn các Khu Công nghiệp Tịnh Phong và VSIP Quảng Ngãi.

4. Tình trạng ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước, không khí, rác thải còn diễn ra ở một số nơi, nhất là tại các khu vực chịu tác động khí thải, nước thải của các doanh nghiệp ở các khu, cụm công nghiệp...

5. Một số tồn tại, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý đất đai chưa được xử lý dứt điểm, tình trạng lấn, chiếm, sử dụng đất sai mục đích, vi phạm trật tự xây dựng còn xảy ra; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án còn chậm so với yêu cầu.

6. Một số công trình, dự án triển khai trên địa bàn tiến độ còn chậm, chưa phát huy hiệu quả đầu tư, gây bức xúc trong nhân dân nhưng chưa được xử lý, giải quyết dứt điểm (*Khu Thương mại - Dịch vụ và dân cư Tịnh Phong, Trường nghề kiểu mẫu, đường huyện ĐH.20...*)

7. Tình hình an ninh trật tự tiềm ẩn nhiều nguy cơ diễn biến phức tạp, đặc biệt là các hành vi gây rối trật tự công cộng, trộm cắp, sử dụng trái phép chất ma túy,...

8. Ban Chỉ huy Quân sự xã hiện nay được tổ chức hoạt động theo mô hình mới theo Kết luận số 228-KL/TW ngày 31/12/2025 của Bộ Chính trị, tuy nhiên điều kiện cơ sở vật chất làm việc thiếu thốn, chật hẹp, nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương chưa đảm bảo, đặc biệt là theo kế hoạch trong tháng 5/2026 xã diễn tập khu vực phòng thủ.

9. Việc giải quyết thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực còn chậm, đặc biệt là thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; số lượng hồ sơ (kể cả hồ sơ từ huyện cũ chuyển về và hồ sơ tiếp nhận mới) và tình hình đơn thư khiếu nại, yêu cầu, kiến nghị, phản ánh trong lĩnh vực đất đai phát sinh với số lượng lớn, cần thời gian kiểm tra, giải quyết từng trường hợp cụ thể theo đúng quy định của pháp luật.

10. Hệ thống thông tin về dữ liệu của các ngành chưa được đồng bộ, còn xảy ra tình trạng nghẽn mạng, kết nối thiếu ổn định, trong khi đó hạ tầng công nghệ thông tin, máy móc, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính của xã chưa đáp ứng yêu cầu, dẫn đến tình trạng giải quyết thủ tục, hồ sơ cho công dân chưa được hiệu quả cao.

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị tỉnh quan tâm, sớm thực hiện đầu tư 02 tuyến đường giao thông nối Đường D4 Khu công nghiệp VSIP - Đường số 07 Khu công nghiệp Tịnh Phong và tuyến đường Hàng Gia - Vĩnh Tuy nhằm chia sẻ lưu lượng phía Đông Quốc lộ 1, giảm tải trên tuyến Quốc lộ 1. Về nội dung, quy mô cụ thể Sở Giao thông vận tải (cũ) đã có nghiên cứu, khảo sát và lấy ý kiến tham gia góp ý báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án 02 tuyến đường giao thông nối Đường D4 Khu công nghiệp VSIP - Đường số 07 Khu công nghiệp Tịnh Phong và tuyến đường Hàng Gia - Vĩnh Tuy tại Công văn số 1657/SGTVT-QLCL ngày 02/7/2021 (*nội dung này UBND xã đã có Công văn số 1152/UBND ngày 07/11/2025 gửi các Sở Tài chính, Xây dựng tỉnh*).

2. Đề nghị Tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện sớm thực hiện đầu tư các hệ thống cung cấp nước sinh hoạt đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của Nhân dân trong xã và người lao động tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn xã; đặc biệt tại khu vực các thôn dọc tuyến Quốc lộ 1A.

3. Đề nghị Tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 để đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông phục vụ kết nối, chia sẻ lưu lượng, giảm áp lực giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A, ĐT.622C đoạn qua địa bàn xã Thọ Phong, đặc biệt là tuyến đường dọc Kênh Chính Bắc kết nối ĐH.20 với Khu Công nghiệp VSIP Quảng Ngãi có chiều dài khoảng 2,5km, tổng kinh phí khoảng 4,0 tỷ đồng (*nội dung này UBND xã đã có Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 02/12/2025 gửi các Sở Tài chính, Xây dựng tỉnh*).

4. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan phối hợp, hỗ trợ UBND xã Thọ Phong trong việc giải quyết các tồn tại, vướng mắc thuộc lĩnh vực đất đai; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý, giải quyết triệt để các tồn tại.

5. Đề nghị Công an tỉnh tiếp tục tăng cường hỗ trợ về lực lượng, trang thiết bị, chuyên môn nghiệp vụ cho Công an xã trong việc đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

6. Đề nghị Tỉnh quan tâm bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, diễn tập khu vực phòng thủ năm 2026 để xã tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo yêu cầu hiện nay.

7. Đề nghị Tỉnh quan tâm chỉ đạo kiểm tra, xử lý giải quyết dứt điểm tình trạng xả thải của các Công ty, Doanh nghiệp thuộc Cụm Công nghiệp Làng nghề Tịnh Ân Tây (cũ) gây ô nhiễm môi trường đối với các hộ dân dọc Kênh Chìm Sơn Tịnh đoạn qua địa bàn xã Thọ Phong.

8. Đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí để hỗ trợ cho các cơ sở bị thiệt hại do dịch bệnh từ ngày 07/07/2025 đến hết ngày 09/12/2025 trên địa bàn xã Thọ Phong (*nội dung này UBND xã đã có Báo cáo số 02/BC-UBND ngày 08/01/2026 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh*).

9. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo chủ đầu tư - Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi sớm có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Khu thương mại - dịch vụ và dân cư Tịnh Phong (*đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ thể người quyết định đầu tư, chủ đầu tư tại Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 24/9/2025*), sớm đưa dự án vào khai thác sử dụng.

10. Hàng năm trên địa bàn xã đều tăng số lượng học sinh và tăng số lớp học, để đáp ứng nhu cầu học tập con em địa phương mà đặc biệt các em học sinh là con công nhân đang làm việc tại 02 Khu Công nghiệp trên địa bàn xã trong năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bổ sung thêm 08 chỉ tiêu biên chế (*cụ thể UBND xã đã có đề nghị tại Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 24/10/2025*).

11. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng mới; sửa chữa trường lớp học trên địa bàn xã để đáp ứng nhu cầu hàng năm đều tăng học sinh và tăng số lớp học trên địa bàn với số tiền khoảng 7 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Trường Tiểu học Tịnh Thọ: Sửa chữa, cải tạo lại sân trường, sân tập thể thao; nhà vệ sinh, nhà để xe và một số hạng mục khác khoảng 1,2 tỷ đồng.

- Trường THCS Tịnh Phong: Cải tạo lại sân tập thể thao; nâng cấp phòng học chức năng và các hạng mục khác (thiếu 02 phòng chức năng) khoảng 2,3 tỷ đồng.

- Trường THCS Tịnh Thọ: Đầu tư xây dựng mới 04 phòng học chức năng và hạng mục phụ trợ khác khoảng 3,5 tỷ đồng.

D. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức bộ máy cán bộ, công chức, viên chức; tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của Tỉnh và ngân sách địa phương để từng bước sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc, trang thiết bị làm việc nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ Nhân dân.

2. Tập trung xây dựng, hoàn thiện các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; trước mắt tập trung thực hiện đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026; trong đó ưu tiên các nhiệm vụ về:

- (1) Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- (2) Công tác thu - chi ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu được giao.

- (3) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn.

- (4) Giải ngân vốn đầu tư công;

(5) Lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung xã Thọ Phong làm cơ sở thực hiện quản lý, phát triển kinh tế - xã hội theo quy hoạch.

(6) Giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực đất đai, đăng ký kinh doanh - đầu tư,...

(7) Rà soát, xác định và xây dựng kế hoạch, lộ trình giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc kéo dài thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng trên địa bàn; tập trung giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính;

(8) Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực gắn với chuyển đổi số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phát huy tinh thần, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo cho mọi hoạt động về tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính.

UBND xã Thọ Phong kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đ/c Nguyễn Văn Diệu - TUV, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh (phụ trách địa bàn xã);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Văn phòng Đảng uỷ xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã; Ban CHQS xã;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Công Hòa